

PHỤ LỤC II: PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2026		Tăng/Giảm (+/-)
		Đã giao	Điều chỉnh kỳ này	
I	Nguồn ngân sách thành phố	36.780.680	44.135.351	7.354.671
1	Ghi thu ghi chi tiền sử dụng đất và tiền thuê đất	1.050.000	1.050.000	0
2	Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới và nguồn cấp dưới được điều tiết	6.166.027	6.797.027	631.000
2.1	Chi đầu tư từ nguồn ngân sách cấp dưới được điều tiết và đầu tư cơ sở hạ tầng, kinh phí giải phóng mặt bằng	2.641.294	2.641.294	0
2.2	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã	3.524.733	3.524.733	0
2.3	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã cho dự án cụ thể		631.000	631.000
3	Các dự án Xây dựng nông thôn mới thành phố quản lý	549.371	518.038	-31.333
4	Cấp vốn điều lệ cho các Quỹ tài chính ngoài ngân sách	774.639	4.056.639	3.282.000
-	Quỹ đầu tư phát triển để thực hiện mục tiêu, chức năng của Quỹ nhà ở địa phương	774.639	2.056.639	1.282.000
-	Quỹ Phát triển đất thành phố Hải Phòng		2.000.000	2.000.000
5	Cấp vốn ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay ưu đãi	1.000.000	1.000.000	0
6	Chi trả nợ gốc các khoản vay	113.500	113.500	0
7	Bố trí vốn cho các dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (đoạn qua địa bàn Hải Phòng)	2.883.701	2.837.988	-45.713
8	Bố trí vốn cho các dự án giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội – Quảng Ninh	1.027.048	1.027.048	0
9	Bố trí vốn cho các dự án thành phố quản lý	21.377.360	24.896.077	3.518.717
10	Tiết kiệm 5% theo chỉ đạo của Trung ương	1.839.034	1.839.034	0